



THỰC HÀNH DÂN CHỦ TRONG ĐẢNG THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÔNG CUỘC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY

ĐỖ THỊ KIM HOA*

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho Đảng ta hệ thống tư tưởng lý luận có giá trị to lớn, trong đó có vấn đề thực hành dân chủ trong Đảng. Trước yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, việc quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng để góp phần tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

TRONG suốt chặng đường xây dựng và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn lấy tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác - Lê-nin làm nền tảng tư tưởng, “kim chỉ nam” cho mọi hoạt động. Điều này được Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm nhiều lần khẳng định, xem tư tưởng Hồ Chí Minh như “ngọn đuốc soi đường, đưa cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng vượt mọi thác ghềnh, giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên nhiều kỳ tích”⁽¹⁾. Đặc biệt, trong bài phát biểu định hướng tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2024, triển khai công tác năm 2025 của Chính phủ và chính quyền địa phương, Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết về xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân “trên nguyên tắc dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch và trong sạch”; đồng thời, khẳng định “cán bộ, đảng viên phải gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh”⁽²⁾.

Những quan điểm nêu trên của người đứng đầu Đảng ta cho thấy, muốn củng cố và nâng cao sức mạnh của Đảng, trước hết cần thực hành và phát huy dân chủ từ trong Đảng; đồng thời, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, bản lĩnh chính trị vững vàng, xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân. Trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỷ nguyên phát triển vươn mình, công cuộc xây dựng,

* TS, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

(1) Xem: Văn Hiến: “Tổng Bí thư Tô Lâm: Học tập, làm theo Bác để xây dựng Đảng “là đạo đức, là văn minh””, *Báo điện tử Tiếng nói Việt Nam*, ngày 15-11-2024, <https://vov.vn/chinh-tri/tong-bi-thu-to-lam-hoc-tap-lam-theo-bac-de-xay-dung-dang-la-dao-duc-la-van-minh-post1135870.vov>

(2) Xem: “Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị Chính phủ và chính quyền địa phương”, *Báo Điện tử Chính phủ*, ngày 8-1-2025, <https://baochinhphu.vn/phan-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-hoi-nghi-chinh-phu-va-chinh-quyen-dia-phuong-102250108155900992.htm>

chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất, việc làm rõ nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong Đảng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng

Trên hành trình tìm đường cứu nước và với tầm nhìn thời đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy rõ giá trị của dân chủ và mục đích phải hiện thực hóa giá trị dân chủ tại Việt Nam. Theo Người, mục đích của thực hành dân chủ là “để làm cho dân ai cũng được hưởng quyền dân chủ tự do”⁽³⁾; vai trò của thực hành dân chủ là giúp việc khó hóa dễ, “*thực hành dân chủ* là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”⁽⁴⁾; cách thức “*thực hành dân chủ*, nghĩa là công việc đều phải bàn bạc với xã viên, cán bộ không được quan liêu, mệnh lệnh”⁽⁵⁾.

Trong lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, thực hành dân chủ trong Đảng là một nội dung quan trọng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh và được thể hiện qua một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, thực hành dân chủ trong công tác lập kế hoạch, xây dựng chủ trương, đường lối.

Trong công tác lập kế hoạch, xây dựng và triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, yêu cầu quan trọng là cần thông tin, bàn bạc với đảng viên và quần chúng nhân dân đề xuất, thảo luận được nhiều ý kiến đóng góp; qua đó, đi đến quyết định, lựa chọn tốt nhất. Người chỉ rõ: “Tập trung trên nền tảng dân chủ là các đảng viên có quyền thảo luận chính sách của Đảng, rồi tập trung ý kiến lên Trung ương, còn dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung là vì nếu cái gì không nên bàn cũng cứ bàn ắt hỏng, cái gì đã bàn rồi thì phải đưa lên. Khi bên trên ra lệnh thì bên dưới phải thi

hành, phải tuân theo. Tập trung mà không dân chủ thì đi đến độc tài, dân chủ mà không tập trung thì dân chủ quá trớn,... càng dân chủ thì càng phải tập trung”⁽⁶⁾.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “tập thể lãnh đạo là *dân chủ*. Cá nhân phụ trách là *tập trung*. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là *dân chủ tập trung*”⁽⁷⁾. Có lãnh đạo tập thể mới huy động được trí tuệ, trí thức, sức sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân vào việc xây dựng chủ trương, đường lối, cách thức, bước đi đúng hướng, đạt hiệu quả tối đa. Trái lại, “lãnh đạo không tập thể thì sẽ đi đến cái lệ bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc”. Còn phụ trách phải do cá nhân đảm nhiệm thì công việc mới đạt kết quả cao. Nếu “phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến cái tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ. Kết quả cũng là hỏng việc”⁽⁸⁾. Vì vậy, nguyên tắc tập trung dân chủ có ý nghĩa hết sức quan trọng trong các khâu thực hành dân chủ trong Đảng.

Hơn nữa, trong công tác triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng khâu kiểm tra, giám sát. Người coi đây là một trong những nội dung cốt yếu của thực hành dân chủ trong Đảng và nâng lên thành một trong những phong cách lãnh đạo dân chủ.

Thứ hai, tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ trong Đảng.

Về cơ bản, thực hành dân chủ trong Đảng không thể thiếu việc tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ ở người cán bộ, đảng viên. Phong cách lãnh đạo dân chủ của người cán bộ, đảng viên thể hiện ở việc luôn lắng nghe ý kiến của tập thể, của nhân

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 39

(4), (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 15, tr. 325, 260

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 6, tr. 373 - 374

(7), (8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 5, tr. 620, 620

dân. Người cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, phải tôn trọng, lắng nghe và chịu sự kiểm tra của cấp dưới, của quần chúng nhân dân. Không chỉ thảo luận một cách dân chủ trong nội bộ đảng viên, mà theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “còn phải nói chuyện và bàn bạc với những phần tử hăng hái trong quần chúng. Nói chuyện và bàn bạc với những phần tử hăng hái trong quần chúng cũng chưa đủ, còn phải nói chuyện và bàn bạc với nhân dân. Đó là một vấn đề rất trọng yếu cho cách làm việc của Đảng”⁽⁹⁾.

Người lãnh đạo, quản lý phải bàn bạc, liên hệ chặt chẽ với cấp dưới và quần chúng nhân dân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải thích điều nhân dân chưa hiểu để có quyết sách phù hợp với lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Có như vậy, chủ trương, đường lối của Đảng mới phù hợp với lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, mới thực sự đi vào thực tiễn cuộc sống. Do vậy, muốn thực hiện phong cách lãnh đạo dân chủ một cách thực chất, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trước kia, việc gì cũng từ “trên dội xuống”. Từ nay việc gì cũng phải từ “dưới nhoi lên”. Làm như thế, chính sách, cán bộ và nhân dân sẽ nhất trí, mà Đảng ta sẽ phát triển rất mau chóng và vững vàng”⁽¹⁰⁾.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hành dân chủ là phải khéo kiểm soát để bao nhiêu khuyết điểm bộc lộ ra hết và dần dần sẽ bớt đi. Tuy nhiên, để kiểm soát đạt kết quả tốt, cần thực hiện theo hai cách: “Một cách là từ *trên xuống*. Tức là người lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc của cán bộ mình. Một cách nữa là từ *dưới lên*. Tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sự sai lầm đó”⁽¹¹⁾. Nếu không được giám sát chặt chẽ thì người cán bộ lãnh đạo, quản lý rất dễ rơi vào tha hóa, lạm quyền, lộng quyền và cuối cùng trở nên độc đoán, độc

tài. Điều này làm giảm sút tính chiến đấu của tổ chức đảng, ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là sẽ làm mất đi niềm tin của nhân dân. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ sẽ khuyến khích tinh thần tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên; qua đó, tăng cường sự trong sạch, văn minh trong Đảng.

Thứ ba, thực hành dân chủ trong cách thức sinh hoạt đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vị trí, vai trò của việc thực hiện nền nếp nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng. Theo Người, trong Đảng không tránh khỏi khuyết điểm, nhưng một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Vì vậy, chỉ có “thang thuốc” hay nhất *là thiết thực phê bình và tự phê bình* với mục đích là cho mọi người học hỏi ưu điểm của nhau và giúp nhau sửa chữa khuyết điểm - đó chính là cách thức sinh hoạt đảng hữu hiệu.

Không dễ để phê bình, người bị phê bình có thể không chấp nhận ý kiến nhận xét, đánh giá về mình. Người phê bình có thể chịu thái độ thù địch hoặc oán giận; có thể không thấy lợi ích gì mà chỉ thấy mất đoàn kết; hoặc cũng có khi do động cơ cá nhân mà dùng lời cay nghiệt để làm tổn thương người bị phê bình. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn, phê bình phải triệt để, trung thực, không phóng đại, không giảm bớt. Người phê bình phải chỉ rõ cả ưu điểm và khuyết điểm, phê việc chứ không phê người, tránh nói lời cay độc, phải giúp đỡ nhau khắc phục lỗi lầm; còn người bị phê bình phải chấp nhận việc phê bình để sửa chữa, không nản lòng, thù hận.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chú trọng *quyền được nêu ý kiến* trong sinh hoạt

(9), (10), (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 337, 338, 328

đảng. Người căn dặn, phải thực hành dân chủ trong sinh hoạt đảng để bảo đảm quyền làm chủ, khuyến khích tính chủ động, tâm huyết của đảng viên, làm gương cho quần chúng nhân dân noi theo. Cần khuyến khích đảng viên phát biểu ý kiến, thực hiện phê bình và tự phê bình một cách thiết thực; qua đó, nâng cao tính tự chủ, tính năng động, sáng tạo của đảng viên, ngăn ngừa sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Trong cuộc vận động xây dựng Điều lệ Đảng chuẩn bị cho Đại hội III của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Phải thật sự *mở rộng dân chủ* để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình”⁽¹²⁾.

Để thực hành dân chủ trong sinh hoạt đảng thực sự hiệu quả, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngoài khuyến khích việc nêu ý kiến của cán bộ, đảng viên trong tổ chức đảng, thì còn phải lưu ý đến thái độ, phong cách của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng. Người chỉ rõ, “muốn cán bộ làm được việc, phải khiến cho họ yên tâm làm việc, vui thú làm việc. Muốn như thế phải thực hành những điểm này: 1. Khiến cho cán bộ *cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến*... Nếu cán bộ không nói năng, không đề ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tâng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì nói, nhưng vì họ *không dám nói, họ sợ*. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng... Việc gì cấp trên cũng nhúng vào, cán bộ cũng như một cái máy, việc gì cũng chờ mệnh lệnh, sinh ra ý lại, mất hết sáng kiến”⁽¹³⁾. Như vậy, người cán bộ lãnh đạo, quản lý cần đặt niềm tin vào cán bộ cấp dưới của mình, khuyến khích họ nêu ý kiến, làm cho họ thấy rõ lợi ích thiết thực từ những gì họ đang tham gia đóng góp.

Thứ tư, thực hành dân chủ trong công tác tổ chức - cán bộ.

Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của đội ngũ cán

bộ và tầm quan trọng của công tác cán bộ. Người nhiều lần nhấn mạnh, “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”; “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”⁽¹⁴⁾. Chính vì vai trò quan trọng của công tác tổ chức - cán bộ, mà ngay từ khâu lựa chọn kết nạp đảng viên mới, Người nhấn mạnh phải giữ đúng điều kiện Trung ương đã quy định và kết hợp với công tác khác; đặc biệt, phải dựa vào quần chúng nhân dân mà xem xét cẩn thận. Quần chúng nhân dân chính là “tai mắt” của Đảng trong đánh giá trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, chất lượng của người đảng viên.

Trong quá trình xem xét bổ nhiệm cán bộ vào vị trí chủ chốt, Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý cần xem người đó có gần gũi quần chúng nhân dân không, có được nhân dân tin cậy và mến phục, có hiểu dân chúng, có liên lạc mật thiết với dân chúng không?... Bởi vì quần chúng nhân dân rất khôn khéo, rất hăng hái, rất anh hùng, nên Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trong công việc chỉnh đốn Đảng, cũng như trong mọi công việc khác, quyết phải thực hành cách liên hợp sự lãnh đạo với quần chúng và liên hợp chính sách chung với chỉ đạo riêng. Phải dùng cách “từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng””⁽¹⁵⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ “để cho dân chúng phê bình cán bộ, dựa theo ý kiến họ mà cất nhắc cán bộ, nhất định không xảy ra việc thiên tư, thiên vị, nhất định hợp lý và công bằng. Đồng thời, do sự dúi mài của dân chúng, cán bộ và dân chúng đều tiến bộ, lại do đó, cán bộ và dân chúng đoàn kết chặt chẽ thêm”⁽¹⁶⁾. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng không thể đạt kết quả tốt nếu không có sự tham gia của quần chúng nhân dân.

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 12, tr. 544

(13), (14), (15), (16) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 319 - 320, 280, 331, 336

Tôn trọng góp ý của quần chúng nhân dân chính là thể hiện sự tin tưởng của Đảng đối với nhân dân; qua đó, cũng là cách thức phát huy dân chủ trong nhân dân.

Ý nghĩa, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng đối với công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay

Tình hình trong nước và thế giới hiện nay có nhiều thay đổi, tác động không nhỏ đến nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên. Trình độ giác ngộ chính trị, tư tưởng, việc rèn luyện đạo đức, lối sống của người cán bộ, đảng viên không ngừng được nâng cao, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thiếu bản lĩnh chính trị, dễ bị lôi kéo, tác động tiêu cực, dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Do đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng càng có ý nghĩa, giá trị sâu sắc; cụ thể:

Một là, củng cố niềm tin của nhân dân, đảng viên vào công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh được nhân dân Việt Nam biết ơn, tôn vinh và được thế giới kính trọng, biết đến là vị anh hùng giải phóng dân tộc, lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, danh nhân văn hóa kiệt xuất. Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ có giá trị trong đấu tranh giải phóng dân tộc, mà còn có giá trị bền vững, lâu dài đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước, là ngọn cờ dẫn dắt dân tộc Việt Nam đến phồn vinh, hạnh phúc. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, nhất là qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng ta luôn nhận thức đúng đắn, nhất quán, quán triệt, vận dụng, bảo vệ bản chất khoa học, cách mạng và nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh trong lãnh đạo Nhà nước và toàn

xã hội. Đây chính là nhân tố quyết định, làm nên mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Do đó, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh sẽ tạo ra niềm tin vững chắc trong quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng khẳng định: “Cuộc đời và sự nghiệp của Người đã trở thành biểu tượng cách mạng, khơi dậy khát vọng và niềm tin cho nhân dân Việt Nam và nhân dân tiến bộ thế giới trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội”⁽¹⁷⁾.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay sẽ là một trong những yếu tố vun đắp niềm tin của mỗi cán bộ, đảng viên và của quần chúng nhân dân vào sự thành công của công tác này, góp phần làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh. Như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhận xét: “Hồ Chí Minh đã làm gương mẫu để xây dựng Đảng. Tấm gương của lãnh tụ được sự hưởng ứng tự nguyện và nhiệt tình của toàn Đảng, đã tạo nên khuôn phép chặt chẽ và thiêng liêng, để lại truyền thống tốt đẹp về Đảng và sự lãnh đạo của Đảng”⁽¹⁸⁾.

Hai là, tạo dựng nền tảng lý luận cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng trở thành nền tảng lý luận vững chắc trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Những lý luận của Người về thực hành dân chủ trong Đảng cho thấy sự chặt chẽ trong cách thức thực hành, phù hợp với

(17) Nguyễn Phú Trọng: “Ra sức học tập, nỗ lực phấn đấu và rèn luyện, không ngừng làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Cộng sản*, số 968 (tháng 6-2021), tr. 4

(18) Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr. 179

điều kiện và thực tiễn cách mạng nước ta. Đảng ta luôn nhận thức đúng đắn, nhất quán, quán triệt và vận dụng linh hoạt, hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh trong lãnh đạo Nhà nước và xã hội, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đảng ta luôn nhấn mạnh, Đảng phải liên hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng. Đảng luôn khuyến khích đội ngũ cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám tham gia thảo luận, mạnh dạn phát biểu ý kiến, dám chịu trách nhiệm, dám đảm đương công việc vì lợi ích chung. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng hoàn toàn vì lợi ích của nhân dân và lợi ích của quốc gia - dân tộc.

Bên cạnh đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong sinh hoạt đảng, trong xây dựng phong cách lãnh đạo dân chủ cũng chính là công cụ hữu hiệu nhằm củng cố bản lĩnh chính trị, nâng cao trình độ chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đẩy lùi hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Ba là, góp phần phát huy vai trò to lớn của thực hành dân chủ trong Đảng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Thực hành dân chủ trong Đảng không chỉ là nguyên tắc tổ chức, mà còn là điều kiện tiên quyết để bảo đảm sự minh bạch, công bằng và hiệu quả trong mọi hoạt động của Đảng. Điều này đòi hỏi quá trình thực hiện dân chủ được tiến hành một cách thuần thực, thường xuyên, trở thành chế độ và nền nếp trong sinh hoạt và hoạt động của Đảng. Nếu không có sự duy trì và thực hành dân chủ thực chất thì công tác triển khai rất dễ rơi vào hiện tượng dân chủ hình thức, làm mất đi giá trị cốt lõi của dân chủ và không thấy được vai trò thực sự của dân chủ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trong những năm gần đây, Đảng ta đã thực hiện một cách linh hoạt và nền nếp

nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Các biện pháp, như lấy phiếu tín nhiệm tại các cơ quan, tổ chức đảng và nhận xét đảng viên sinh hoạt nơi cư trú đã trở thành một khâu quan trọng trong việc thúc đẩy dân chủ nội bộ. Các biện pháp này không chỉ giúp cải thiện chất lượng lãnh đạo, mà còn góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức và trình độ chuyên môn của mỗi cán bộ, đảng viên. Cùng với đó, thông qua quá trình tự phê bình và phê bình, mỗi đảng viên có điều kiện tự nhìn nhận lại bản thân mình; từ đó, không ngừng tu dưỡng phẩm chất đạo đức và trau dồi trình độ chuyên môn để xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân và sự tin tưởng của Đảng.

Với niềm tin yêu sâu sắc của đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân dành cho Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng của Người về thực hành dân chủ trong Đảng đã trở thành “kim chỉ nam”, góp phần vào thành công chung của công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Sự thành công này không chỉ thể hiện qua việc củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, mà còn thể hiện trong nâng cao hiệu quả lãnh đạo và quản lý, bảo đảm cho Đảng ta luôn giữ vững vai trò tiên phong, dẫn dắt sự phát triển của đất nước. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng đã chứng minh giá trị bền vững, mang lại hiệu quả thiết thực trong các giai đoạn lịch sử, đặc biệt là trong bối cảnh hiện nay khi Đảng phải đối mặt với nhiều thách thức mới, phức tạp hơn trong quá trình lãnh đạo, phát triển đất nước.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng thể hiện tầm nhìn thời đại của Người, góp phần làm phong phú thêm kho tàng lý luận và tổng kết thực tiễn về thực hành dân chủ trong Đảng, giúp Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”. □